|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ  TỔ NGỮ VĂN** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I Môn : Ngữ văn 10**  **Năm học: 2023 – 2024** |

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

– Nắm vững những kiến thức môn Ngữ văn trong chương trình Ngữ văn lớp 10 chủ yếu là học kì I  để đọc hiểu văn bản Thơ Nôm - Đường luật

– Nắm được những đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của các tác phẩm đã học ngoài SGK10: **Nhàn – Nguyễn Bỉnh Khiêm ; Thương vợ - Trần Tế Xương**

**2. Kỹ năng**

– Rèn kĩ năng đọc hiểu văn bản /đoạn trích ngoài SGK.

– Biết cách đọc hiểu theo đặc trưng thể loại, kỹ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học.

**3. Thái độ**

**–**Bồi dưỡng ý thức, thái độ nghiêm túc, tự chủ khi làm bài kiểm tra.

– Bồi dưỡng tình cảm đối với quê hương đất nước, tình yêu tiếng việt. Nâng niu trân trọng vẻ đẹp cuộc sống và tâm hồn con người.

**4. Năng lực hướng tới**

– Năng lực đọc hiểu văn bản, năng lực tư duy, năng lực tạo lập văn bản nghị luận.

– Năng lực sử dụng ngôn ngữ

– Năng lực cảm thụ thẩm mĩ

**II.   HÌNH THỨC THỰC HIỆN**

**1. Hình thức**: Tự luận.

**2. Thời gian: 90 phút**

**3. Cách thức kiểm tra: Tập trung**

**A.MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

| **TT** | **Kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | Đọc hiểu | **4** | **4** | **1** |  | **6,0** |
| **2** | Viết | **1** | **1** | **1** | **1** | **4,0** |
| **Tỉ lệ %** | | **25** | **35** | **30** | **10** |  |
| **Tổng** | | **60** | | **40** | | **100** |

**B.BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu văn bản** | Đọc hiểu các văn bản/đoạn trích theo thể loại văn bản thơ (ngoài SGK) | **Nhận biết:**  Xuất xứ của văn bản; Xác định thể loại, phương thức biểu đạt chính của văn bản; bố cục của văn bản...  **Thông hiểu**  Hiểu được: Đề tài của văn bản; Nhan đề; mô hình cấu trúc văn bản; Nội dung văn bản.  **Vận dụng**  - Nhận xét ý nghĩa, giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức của bài/ đoạn văn bản.  - Rút ra được thông điệp, bài học cho bản thân từ nội dung bài/đoạn văn bản đó. | **4** | **4** | **1** | **0** | **9** |
| **2** | **Tạo lập văn bản** | - Nghị luận về thơ Đường, thơ Đường luật trung đại Việt Nam:  + *Nhàn* (Nguyễn Bỉnh Khiêm)  + Thương vợ (Trần Tế Xương) | **Nhận biết**  - Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận  - Nêu được thông tin về tác giả, tác phẩm.  - Nêu nội dung cảm hứng, hình tượng nhân vật trữ tình, đặc điểm nghệ thuật nổi bật... của bài thơ.  **Thông hiểu**  - Trình bày được giá trị về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm theo yêu cầu đề bài:  + Cảm nhận được quan niệm sống, triết lí sống và vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Bỉnh Khiêm; vẻ đẹp hàm súc cổ điển của thơ Đường luật hệ thống ngôn từ giản, tinh tế; sử dụng điển tích; sử dụng từ láy…  + Cảm nhận được ân tình sâu nặng của nhà thơ Tú Xương đối với bà Tú - một người vợ điển hình của truyền thống Việt Nam, tâm sự về con người và thời thế đậm chất nhân văn qua bài thơ. Phân tích được hiệu quả nghệ thuật của việc sử dụng từ ngữ (hay những sáng tạo về hình ảnh, ngôn ngữ ) độc đáo trong văn bản .  **Vận dụng**  - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm khác để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận; vận dụng kiến thức lí luận văn học để có những phát hiện sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.  - Diễn đạt sáng tạo, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng.  - Đánh giá được vai trò, ý nghĩa của thông điệp trong bài thơ đối với cuộc sống, xã hội hiện tại. |  |  |  |  | **1** |
| **Tổng** | |  |  |  |  |  |  | **10** |
| **Tỉ lệ %** | |  |  | **40** | **30** | **20** | **10** |  |
| **Tỉ lệ chung** | |  |  | **70** | | **30** | | **100** |